

SỐ: 02 - 2022/NQ/HĐQT/FPTS

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Quyết định số 59/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ký ngày 13/07/2007 về việc cấp giấy phép thành lập và hoạt động cho Công ty cổ phần Chứng khoán FPT;
- Điều lệ hoạt động Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01-2022/NQ/ĐHĐCĐ/FPTS ngày 29/03/2022;
- Căn cứ Tờ trình ngày 07/03/2022 về việc Thông qua Phương án phát hành, chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2022;
- Biên bản họp Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT ngày 29/03/2022.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT đã thảo luận và nhất trí thông qua nội dung dưới đây:

Điều 1: Thông qua triển khai đồng thời phương án phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu và phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ năm 2022 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01-2022/NQ/ĐHĐCĐ/FPTS ngày 29/03/2022.

Chi tiết như sau:

1. Phương án phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần chứng khoán FPT (mã: FTS)
- Loại chứng khoán phát hành: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Khối lượng dự kiến phát hành: 29.513.459 cổ phiếu.
- Tổng mệnh giá phát hành: 295.134.590.000 đồng (Hai trăm chín mươi lăm tỷ một trăm ba mươi tư triệu năm trăm chín mươi ngàn đồng).
- Đối tượng phát hành: Tất cả các cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT có tên trong danh sách người sở hữu cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách) để phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp.
- Tỷ lệ phát hành: 10:2 (Cổ đông sở hữu 100 cổ phần cũ sẽ được nhận thêm 20 cổ phần mới).
- Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh: Số lượng cổ phiếu mỗi Cổ đông được nhận khi phát hành thêm cổ phiếu sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ hủy bỏ, không phát hành.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 189 cổ phiếu, cổ đông A được nhận $189 \times 20\% = 37,8$ cổ phiếu, số cổ phần mà cổ đông A được nhận theo nguyên tắc làm tròn xuống là 37 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ 0,8 cổ phiếu sẽ hủy bỏ, không phát hành.

- Nguồn thực hiện phát hành:

- o Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ tại ngày 31/12/2020 trên Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT: 89.366.336.792 đồng (Tám mươi chín tỷ ba trăm sáu mươi sáu triệu ba trăm ba mươi sáu ngàn bảy trăm chín mươi hai đồng).
- o Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ tại ngày 31/12/2020 trên Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT: 89.368.486.792 đồng (Tám mươi chín tỷ ba trăm sáu mươi tám triệu bốn trăm tám mươi sáu ngàn bảy trăm chín mươi hai đồng).
- o Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện chưa phân phối tại ngày 31/12/2021 trên Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT: Tối đa 116.399.766.416 đồng (Một trăm mười sáu tỷ ba trăm chín mươi chín triệu bảy trăm sáu mươi sáu ngàn bốn trăm mười sáu đồng).

- Điều kiện về hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng trừ trường hợp hưởng quyền nhận cổ phiếu phát sinh từ số lượng cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2021 đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng cũng sẽ bị hạn chế chuyển nhượng theo tỷ lệ và thời gian tương ứng với số lượng cổ phiếu ESOP đang bị hạn chế chuyển nhượng.

- Thời gian thực hiện: Dự kiến trong quý II-III/2022, sau khi được Ủy ban Chứng khoán nhà nước chấp thuận.

- Đăng ký chứng khoán và niêm yết bổ sung: Số cổ phần phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu để trả cho cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký chứng khoán và niêm yết tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán ngay sau khi hoàn tất việc phát hành phù hợp với quy định pháp luật.

2. Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ năm 2022

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần chứng khoán FPT (mã: FTS)

- Loại chứng khoán chào bán: Cổ phiếu phổ thông.

- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.

- Khối lượng dự kiến chào bán: 14.756.729 cổ phiếu.

- Tổng mệnh giá cổ phiếu chào bán: 147.567.290.000 đồng (Một trăm bốn mươi bảy tỷ, năm trăm sáu mươi bảy triệu, hai trăm chín mươi ngàn đồng).

- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.

- Nguyên tắc xác định giá chào bán: Bằng mệnh giá (10.000 đồng/cổ phiếu).

- Đối tượng chào bán: Tất cả các cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT có tên trong danh sách người sở hữu cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách) do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp để thực hiện quyền mua.

- Tỷ lệ chào bán: 10:1, điều đó có nghĩa tại ngày chốt danh sách cổ đông, cổ đông sở hữu 01 cổ phần tương ứng với 01 quyền mua, cứ 10 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phần chào bán thêm.

- Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu: Cổ đông hiện hữu được quyền mua cổ phiếu có quyền chuyển nhượng quyền mua của mình hoặc từ chối quyền mua. Các cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua của mình cho một hoặc nhiều người khác theo giá thỏa thuận giữa bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng và chỉ được chuyển nhượng 01 lần.

- *Điều kiện về hạn chế chuyển nhượng:* Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.

- *Phương án làm tròn đối với cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền:* Để đảm bảo không vượt quá số lượng chào bán, số lượng cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông hiện hữu được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ hủy bỏ, không chào bán.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 189 cổ phiếu, cổ đông A được quyền mua $189 \times 10\% = 18,9$ cổ phiếu, theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị thì số cổ phiếu mà cổ đông A được quyền mua là 18 cổ phiếu.

- *Phương án xử lý số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết:*

Việc xử lý cổ phiếu do cổ đông không thực hiện quyền, không nộp tiền mua phải đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và tuân thủ quy định về đầu tư góp vốn vào công ty mẹ, công ty con theo quy định tại Khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp 2020.

o Số cổ phần không phân phối hết do cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua (nếu có), Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT toàn quyền phân phối cho các đối tượng khác có nhu cầu do HĐQT lựa chọn đảm bảo tuân thủ quy định với giá bán là 10.000 đồng/cổ phiếu.

o Số cổ phần không phân phối hết do cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua được Hội đồng quản trị phân phối cho các đối tượng khác theo phương án này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

o Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán. HĐQT cân nhắc lựa chọn và điều chỉnh phương án sử dụng vốn để đảm bảo không ảnh hưởng đến nguồn vốn cũng như hoạt động kinh doanh của Công ty.

- *Phương án xử lý trong trường hợp cổ phần không chào bán hết theo dự kiến*

Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán: Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ xem xét huy động nguồn vốn vay ngân hàng hoặc tìm kiếm các nguồn vốn tài trợ bổ sung khác để bù đắp phù hợp với hoạt động kinh doanh của công ty.

- *Về tỷ lệ chào bán thành công hoặc số tiền tối thiểu cần thu được trong đợt chào bán:*

Để đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu dự kiến là 80% (tương đương với số tiền thu được tối thiểu là 118.053.832.000 đồng). Vì vậy, trong trường hợp đợt chào bán không thành công hoặc không thu đủ số tiền như dự kiến, HĐQT đã có kế hoạch huy động từ nhiều nguồn khác nhau như vay vốn tín dụng của Ngân hàng, các tổ chức tài chính,...

- *Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài:*

Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty Cổ phần chứng khoán FPT được phép tối đa là 100%.

Do đó việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương án chào bán này đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành.

- *Đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu do ảnh hưởng của việc chào bán thêm*

Khi chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm:

- Pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần – EPS (Earning per share)
- Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần - BV (Book value)
- Pha loãng về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết
- Pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu chào bán thêm.

❖ Rủi ro pha loãng EPS

Công thức tính toán pha loãng EPS dự kiến như sau:

$$EPS_{pha\ loang} = \frac{E}{Qbq}$$

Trong đó:

$EPS_{pha\ loang}$: Thu nhập trên mỗi cổ phần pha loãng sau đợt chào bán thành công

E: Tổng lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông

Qbq: Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ (sau chào bán)

Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể giảm do thu nhập được chia cho số lượng cổ phiếu lớn hơn.

❖ Rủi ro pha loãng BV

Công thức tính pha loãng BV dự kiến như sau

$$BV = \frac{NVCSH}{Q - CPQ}$$

Trong đó:

NVCSH: Nguồn vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông

Q: Tổng số cổ phiếu đã chào bán

CPQ: Tổng số cổ phiếu quỹ

BV: Giá trị sổ sách cổ phiếu

Với việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 10:1 với giá 10.000 đồng/cổ phần thì giá trị sổ sách cổ phiếu (BV) năm 2022 có thể giảm nếu tốc độ tăng của Q cao hơn tốc độ tăng của NVCSH.

❖ Rủi ro pha loãng về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết:

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt chào bán này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông đang sở hữu)

❖ Rủi ro pha loãng của giá cổ phiếu dự kiến sau khi chào bán thêm cổ phiếu

Vào ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu chào bán thêm của cổ đông hiện hữu, giá tham chiếu cổ phiếu sẽ bị điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{tc} = \frac{PR_{t-1} + (PR \times I)}{1 + I}$$

Trong đó:

P_{tc}: là giá tham chiếu điều chỉnh trong Ngày giao dịch Không hưởng quyền.

PR_{t-1}: là giá đóng cửa của cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày giao dịch Không hưởng quyền.

I: là tỷ lệ vốn tăng trong trường hợp thực hiện quyền mua thêm đối với cổ đông hiện hữu: được tính = 14.756.729 cổ phần chào bán thêm quyền mua cho cổ đông hiện hữu/147.567.297 cổ phần đang lưu hành tại thời điểm chào bán (I = 0,1)

PR: Giá chào bán đối với quyền mua cổ phiếu (PR=10.000 đồng/cổ phiếu)

Rủi ro pha loãng giá xảy ra khi giá cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền $PR_{t-1} > PR = 10.000$ đồng.

- Mục đích và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu là 147.567.290.000 đồng (Một trăm bốn mươi bảy tỷ, năm trăm sáu mươi bảy triệu, hai trăm chín mươi ngàn đồng). Toàn bộ số tiền này sẽ được cân đối sử dụng để bổ sung vốn cho hoạt động cho nhà đầu tư vay giao dịch ký quỹ.

- *Thời gian thực hiện:* Sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận. Dự kiến trong năm 2022.

- *Đăng ký chứng khoán và niêm yết bổ sung:*

Toàn bộ số cổ phần chào bán thêm sẽ được đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh sau khi hoàn tất đợt chào bán cổ phiếu theo quy định tại khoản 8 Điều 11 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

Điều 2: Thông qua triển khai thực hiện Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (ESOP) năm 2022 theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01-2022/NQ/ĐHĐCĐ/FPTS ngày 29/03/2022:

- Thông qua tiêu chuẩn, tiêu chí phân bổ cổ phiếu và nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng tham gia mua cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (ESOP) năm 2022.
 - o Tiêu chuẩn tham gia trưng trình: Là người lao động đang là cán bộ quản lý của FPT, thỏa mãn các điều kiện sau:
 - ✓ Cán bộ quản lý của Công ty;
 - ✓ Có công hiến trong năm 2021;
 - ✓ Đang làm việc đến thời điểm ngày 29/03/2022.
 - o Tiêu chí phân bổ cổ phiếu ESOP
 - Cổ phiếu ESOP phân bổ dựa trên các tiêu chí:
 - ✓ Chức danh cấp bậc: Hệ số cấp bậc;
 - ✓ Số tháng làm việc trực tiếp tại vị trí quản lý trong năm 2021;
 - ✓ Điểm thưởng: Trưởng các bộ phận có đóng góp lớn cho công ty trong năm 2021.
 - o Nguyên tắc xác định số cổ phiếu mỗi người lao động được mua:

$$\text{Số lượng CP mỗi người lao động được mua} = \frac{\text{Tổng số Cổ phiếu phát hành trong năm 2022}}{\text{Tổng số điểm của tất cả người lao động}} \times \text{Số điểm của người lao động}$$

Trong đó:

$$\text{Số điểm của người lao động} = \frac{\text{Hệ số cấp bậc} \times \text{Số tháng làm việc trực tiếp tại vị trí quản lý trong năm 2021}}{12} + \text{Điểm thưởng (nếu có)}$$

Hệ số cấp bậc: được quy định tùy theo chức danh mà CBCNV đang nắm giữ tại Công ty.

Cấp cán bộ	Hệ số cấp bậc
M1	10
M2	7,5
M3	6
M4	4
M5	3.5
M6	3
M7	2,5
M8	2
M9	1,5
M10	1

Điểm thưởng: Trường các bộ phận có đóng góp lớn cho công ty trong năm 2021.

- Thông qua quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (ESOP) năm 2022 (Đính kèm).
- Thông qua danh sách người lao động được tham gia chương trình Phát hành cổ phiếu theo chương trình chọn lựa người lao động (ESOP) năm 2022 và số lượng cổ phiếu được mua tính theo nguyên tắc xác định số cổ phiếu mỗi người lao động được mua (Đính kèm).

Điều 3: Tổ chức thực hiện

- Giao cho Ông Nguyễn Văn Dũng – Chủ tịch HĐQT đại diện Công ty triển khai thực hiện ký ban hành các văn bản và quyết định các vấn đề có liên quan đến hồ sơ đăng ký phát hành, chào bán cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2022; đăng ký chứng khoán và niêm yết bổ sung cổ phiếu tại

VSD và HSX; thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ và sửa đổi Phụ lục 1 của Điều lệ Công ty sau khi hoàn tất việc chào bán, phát hành tăng vốn điều lệ phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các bộ phận và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần chứng khoán FPT thông qua toàn văn tại cuộc họp ngày 29/03/2022.

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN VĂN DŨNG